

BẢN TIN PHÁP LUẬT

Tháng 9 năm 2024

Chuyên đề 1

QUY ĐỊNH

Quy định về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

Chuyên đề 2

QUY ĐỊNH

Sửa đổi quy định quyền và trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu về quản lý cán bộ của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

Chuyên đề 3

QUY ĐỊNH

Quy định mới về thang lương, bảng lương, phụ cấp lương với người lao động trong doanh nghiệp nhà nước

Chuyên đề 4

QUY ĐỊNH

Sửa quy định mua, bán ngoại tệ giữa dự trữ ngoại hối chính thức với ngân sách nhà nước

Chi trả cổ tức cho cổ đông

Chi trả cổ tức là một trong những hoạt động quan trọng, thể hiện sự phân phối lợi nhuận từ doanh nghiệp tới cổ đông theo nguyên tắc công bằng và minh bạch. Việc thực hiện chi trả cổ tức đúng theo quy định tại Điều 135 Luật Doanh nghiệp 2020 phản ánh khả năng quản trị tài chính, xây dựng lòng tin và duy trì sự ổn định trong mối quan hệ giữa doanh nghiệp và cổ đông. Qua đó, doanh nghiệp khẳng định cam kết phát triển bền vững và tạo dựng nền tảng thu hút các nhà đầu tư.

1. NGUỒN CHI TRẢ VÀ ĐIỀU KIỆN TRẢ CỔ TỨC

Theo khoản 2 Điều 135 Luật Doanh nghiệp 2020, cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của công ty. Công ty cổ phần chỉ được trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi có đủ các điều kiện sau đây:

i. Hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác

Trước khi chi trả cổ tức, công ty phải hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác đối với nhà nước, bao gồm các khoản nợ thuế, phí và các nghĩa vụ tài chính bắt buộc khác. Đây là yêu cầu quan trọng để tránh việc công ty chi trả cổ tức khi chưa hoàn thành các nghĩa vụ tài chính cơ bản.

ii. Trích lập các quỹ và bù đắp lỗ

Công ty phải đảm bảo đã trích lập các quỹ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Bên cạnh đó, công ty cũng phải bù đắp lỗ từ các năm trước (nếu có) nhằm hạn chế sự ảnh hưởng đến tình hình tài chính của công ty.

iii. Bảo đảm khả năng thanh toán nợ và nghĩa vụ tài sản khác

Sau khi chi trả cổ tức, công ty vẫn phải có đủ khả năng để thanh toán các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

Chi trả cổ tức thể hiện trách nhiệm và sự cam kết của doanh nghiệp trong việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông, không chỉ đáp ứng kỳ vọng của cổ đông mà còn tạo sự thu hút và giữ chân nhà đầu tư



2. QUY TRÌNH CHI TRẢ CỔ TỨC

Quy trình chi trả cổ tức được thực hiện qua các bước rõ ràng, từ việc quyết định mức cổ tức, đến việc thông báo cho cổ đông và thanh toán cổ tức. Mỗi bước cần được thực hiện nghiêm ngặt để đảm bảo quyền lợi của cổ đông cũng như tính minh bạch trong quản lý tài chính của công ty.

01

Hội đồng quản trị (HĐQT) kiến nghị mức cổ tức

HĐQT sẽ tiến hành xem xét và đưa ra kiến nghị về mức cổ tức chi trả, thời hạn và thủ tục thanh toán.

02

Mở cuộc họp đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên

Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, cổ đông cần xem xét và quyết định mức cổ tức cho từng loại cổ phần (theo Điều 139 Luật Doanh nghiệp 2020). Tùy vào hình thức chi trả cổ tức, tỷ lệ thông qua sẽ khác nhau:

- Chi trả bằng tiền mặt hoặc tài sản khác: Quyết định cần trên 50% phiếu biểu quyết tán thành (theo Điều lệ công ty).
- Chi trả bằng cổ phần: Cần trên 65% phiếu biểu quyết đồng ý do ảnh hưởng đến số cổ phần và vốn điều lệ.

03

Lập danh sách cổ đông nhận cổ tức

HĐQT sẽ lên danh sách cổ đông được nhận cổ tức và mức cổ tức đối với từng loại cổ phần, thời hạn và hình thức thanh toán, chậm nhất là 30 ngày trước mỗi lần trả cổ tức

04

Gửi thông báo trả cổ tức

Doanh nghiệp gửi thông báo trả cổ tức đến các cổ đông, thông qua địa chỉ mà cổ đông đã đăng ký trong sổ đăng ký cổ đông. Thông báo này phải được gửi ít nhất 15 ngày trước khi thanh toán cổ tức.

05

Thanh toán cổ tức

Cổ tức phải được chi trả đầy đủ trong vòng 06 tháng kể từ ngày kết thúc cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên.

2. QUY TRÌNH CHI TRẢ CỔ TỨC

Doanh nghiệp cần lưu ý, thông báo trả cổ tức phải đảm bảo các thông tin cụ thể sau:



- Tên và địa chỉ trụ sở công ty
- Số lượng cổ phần của mỗi cổ đông, mức cổ tức đối với từng cổ phần và tổng cổ tức mà cổ đông được nhận
- Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở của cổ đông tổ chức
- Thời điểm và phương thức trả
- Họ tên, chữ ký của Chủ tịch HĐQT và người đại diện theo pháp luật của công ty



3. HÌNH THỨC TRẢ CỔ TỨC



Cổ tức có thể được chi trả theo nhiều hình thức khác nhau, tùy thuộc vào quy định trong Điều lệ công ty và các thỏa thuận giữa công ty và cổ đông. Mỗi hình thức chi trả cổ tức đều có những ưu và nhược điểm riêng, do đó doanh nghiệp cần cân nhắc lựa chọn hình thức phù hợp với chiến lược tài chính và nhu cầu của cổ đông, đồng thời đảm bảo tuân thủ các quy định pháp lý và cam kết minh bạch trong hoạt động tài chính.

Trả cổ tức bằng cổ phần

Trường hợp công ty quyết định trả cổ tức bằng cổ phần, công ty phải thực hiện thủ tục tăng vốn điều lệ. Việc phát hành thêm cổ phần sẽ được tiến hành theo đúng quy trình và thủ tục pháp lý liên quan đến việc tăng vốn điều lệ của công ty.

Trả cổ tức bằng tiền mặt

Đây là hình thức chi trả cổ tức phổ biến nhất, được thực hiện bằng Đồng Việt Nam. Các phương thức thanh toán bao gồm chuyển khoản ngân hàng, ký séc, hoặc qua bưu điện, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.





TÓM LẠI

Việc chi trả cổ tức là một trong những yếu tố quan trọng trong hoạt động quản trị tài chính của doanh nghiệp, không chỉ thể hiện trách nhiệm của công ty đối với cổ đông mà còn góp phần duy trì niềm tin của cổ đông vào sự phát triển bền vững của công ty. Thông qua việc hoàn thiện quy trình chi trả cổ tức với các bước rõ ràng, công ty có thể tạo dựng sự minh bạch trong quản lý tài chính, thu hút thêm nhà đầu tư, và nâng cao uy tín trên thị trường. Đảm bảo quyền lợi của cổ đông bằng cách thực hiện chi trả cổ tức đúng hạn, đầy đủ và minh bạch là bước tiến vững chắc giúp công ty duy trì mối quan hệ lâu dài với cổ đông và phát triển trong tương lai.



PHẦN 2

Tóm tắt điểm mới nổi bật của một số văn bản có hiệu lực trong tháng



01

Quy định về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

Từ ngày 01/09/2024, Nghị định số 89/2024/NĐ-CP về việc chuyển đổi các công ty nhà nước, thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước, thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (sau đây gọi tắt là công ty TNHH một thành viên) theo quy định tại Luật Doanh nghiệp chính thức có hiệu lực.

Theo đó, các cơ quan đại diện chủ sở hữu có thẩm quyền sẽ quyết định chuyển đổi các công ty nhà nước do mình quản lý thành công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Công ty TNHH một thành viên sau chuyển đổi sẽ kế thừa toàn bộ quyền và lợi ích hợp pháp của công ty nhà nước hoặc công ty con chưa chuyển đổi. Đồng thời, công ty sẽ được tiếp tục sử dụng toàn bộ tài sản, lao động, và diện tích đất mà công ty cũ đang quản lý nhằm phục vụ sản xuất kinh doanh theo quy định pháp luật.

Ngoài ra, công ty TNHH một thành viên sẽ chịu trách nhiệm với tất cả các nghĩa vụ từ công ty nhà nước hoặc công ty con chưa chuyển đổi, bao gồm: các khoản nợ chưa thanh toán, hợp đồng lao động, nghĩa vụ quản lý và sử dụng đất đai, cùng các nghĩa vụ và trách nhiệm khác theo quy định pháp luật.



Sửa đổi quy định quyền và trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu về quản lý cán bộ của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

Nghị định số 97/2024/NĐ-CP ngày 25/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 10/2019/NĐ-CP, quy định về quyền và trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu Nhà nước trong việc quản lý cán bộ tại các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, đặc biệt là trong công tác kiểm soát. Cụ thể, Nghị định sửa đổi quy định về việc quản lý Kiểm soát viên, bao gồm các quyền và trách nhiệm như:

Quyết định về Kiểm soát viên

Cơ quan đại diện chủ sở hữu có quyền quyết định về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, và nghỉ hưu đối với Kiểm soát viên theo quy định pháp luật.



Lựa chọn và bổ nhiệm Kiểm soát

Căn cứ vào quy mô công ty, cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định thành lập Ban Kiểm soát, bao gồm từ 1 đến 5 Kiểm soát viên. Nếu Ban Kiểm soát chỉ có 1 Kiểm soát viên, người này sẽ kiêm nhiệm chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát và phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn của Trưởng Ban Kiểm soát.



Quy mô Ban Kiểm soát

Cơ quan đại diện chủ sở hữu có quyền lựa chọn và bổ nhiệm cán bộ, công chức do mình quản lý làm Kiểm soát viên, đồng thời có trách nhiệm bố trí công việc phù hợp cho cán bộ khi thôi làm Kiểm soát viên.



Quy định mới về thang lương, bảng lương, phụ cấp lương với người lao động trong doanh nghiệp nhà nước

Thông tư 06/2024/TT-BLĐTBXH có hiệu lực từ ngày 15/9/2024 đã mang đến những thay đổi đáng kể về chế độ tiền lương đối với người lao động làm việc trong các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (hay còn gọi là doanh nghiệp nhà nước). Việc bổ sung Điều 9a về thang lương, bảng lương và phụ cấp lương đã cho phép các doanh nghiệp nhà nước có quyền tự chủ hơn trong việc xây dựng và điều chỉnh hệ thống lương, nhằm đảm bảo phù hợp với đặc thù sản xuất kinh doanh của từng đơn vị. Cụ thể:

Thang lương, bảng lương, phụ cấp lương

Công ty phải rà soát và quyết định duy trì, sửa đổi hoặc ban hành mới thang, bảng và phụ cấp lương dựa trên tổ chức sản xuất và lao động. Các mức lương phải tuân thủ khoản 2 Điều 9a của Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH (đã được sửa đổi bởi Thông tư 06/2024/TT-BLĐTBXH), đảm bảo cơ sở xếp lương, trả lương, và thực hiện chế độ lao động đúng theo pháp luật.

Quỹ tiền lương

Các mức lương trong thang và bảng lương do công ty tự quyết định nhưng phải đảm bảo rằng tổng tiền lương hàng năm của toàn bộ người lao động không vượt quá quỹ tiền lương kế hoạch quy định trong Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH (đã sửa đổi).

Tham khảo ý kiến đại diện người lao động

Khi công ty sửa đổi hoặc ban hành mới thang lương, bảng lương và phụ cấp lương, công ty phải tham khảo ý kiến của tổ chức đại diện người lao động, tiến hành đối thoại tại nơi làm việc theo quy định của Bộ luật Lao động. Công ty cũng phải báo cáo và xin ý kiến từ cơ quan đại diện chủ sở hữu, đồng thời công khai các thay đổi tại công ty trước khi áp dụng.

Sửa quy định mua, bán ngoại tệ giữa dự trữ ngoại hối chính thức với ngân sách nhà nước

Ngân hàng Nhà nước ban hành Thông tư số 43/2024/TT-NHNN ngày 09/8/2024, có hiệu lực từ 23/9/2024, sửa đổi Điều 9 Thông tư 01/2014/TT-NHNN về mua, bán ngoại tệ giữa dự trữ ngoại hối nhà nước và ngân sách nhà nước.

Mua ngoại tệ từ ngân sách nhà nước

Căn cứ vào kế hoạch bán ngoại tệ hằng năm của ngân sách nhà nước và văn bản đề nghị bán ngoại tệ của Bộ Tài chính và/hoặc các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước thực hiện mua ngoại tệ bổ sung dự trữ ngoại hối nhà nước từ ngân sách nhà nước với tỷ giá quy định.



Tỷ giá mua, bán ngoại tệ của Ngân hàng Nhà nước

- Với đô la Mỹ: Dựa trên tỷ giá giao ngay trong phương án can thiệp hoặc tỷ giá trung tâm do Ngân hàng Nhà nước công bố.
- Với ngoại tệ khác: Áp dụng tỷ giá tính chéo từ tỷ giá đô la Mỹ trên thị trường quốc tế qua hệ thống Refinitiv hoặc Bloomberg trước 10h sáng ngày giao dịch.



Bán ngoại tệ cho ngân sách nhà nước

Căn cứ văn bản đề nghị mua ngoại tệ của Bộ Tài chính để đáp ứng nhu cầu ngoại tệ cho ngân sách nhà nước, Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước phối hợp với Vụ Chính sách tiền tệ xây dựng phương án cân đối bán ngoại tệ cho ngân sách nhà nước trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước phê duyệt và thông báo với Bộ Tài chính. Căn cứ vào phương án cân đối bán ngoại tệ đã được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước phê duyệt, Cục Quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước thực hiện việc bán ngoại tệ cho ngân sách nhà nước với tỷ giá quy định.

PHẦN 3

Một số văn bản có hiệu lực trong tháng

STT	Tên văn bản	Ngày có hiệu lực
NGHỊ ĐỊNH		
1	Nghị định 93/2024/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 122/2013/NĐ-CP quy định về tạm ngừng lưu thông, phong tỏa, niêm phong, tạm giữ, xử lý đối với tiền, tài sản liên quan đến khủng bố, tài trợ khủng bố; xác lập danh sách tổ chức, cá nhân liên quan đến khủng bố, tài trợ khủng bố.	01/9/2024
2	Nghị định 89/2024/NĐ-CP về chuyển đổi công ty nhà nước được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tổ chức và hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.	01/9/2024
3	Nghị định 83/2024/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 123/2016/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ đã được sửa đổi theo Nghị định 101/2020/NĐ-CP; Nghị định 10/2016/NĐ-CP quy định về cơ quan thuộc Chính phủ đã được sửa đổi theo Nghị định 47/2019/NĐ-CP và Nghị định 120/2020/NĐ-CP quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.	01/9/2024
4	Nghị định 97/2024/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 10/2019/NĐ-CP về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu Nhà nước.	10/9/2024
5	Nghị định 106/2024/NĐ-CP quy định chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi.	20/9/2024

THÔNG TƯ - QUYẾT ĐỊNH

6	Thông tư 50/2024/TT-BTC sửa đổi Thông tư 76/2021/TT-BTC hướng dẫn Khoản 1 và Khoản 2 Điều 31 Nghị định 20/2021/NĐ-CP quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.	01/9/2024
7	Thông tư 11/2024/TT-BYT quy định cụ thể tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y, dược, dân số.	01/9/2024
8	Thông tư 47/2024/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp, miễn, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu đo đạc và bản đồ.	01/9/2024
9	Thông tư 05/2024/TT-BKHCHN sửa đổi Thông tư 17/2015/TT-BKHCHN quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thiết địa phương sử dụng ngân sách nhà nước cấp quốc gia .	01/9/2024
10	Thông tư 26/2024/TT-BGTVT sửa đổi Thông tư 20/2022/TT-BGTVT quy định về các biểu mẫu giấy chứng nhận, sổ an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường cấp cho tàu biển, ụ nổi, kho chứa nổi, giàn di động, phương tiện thủy nội địa và sản phẩm công nghiệp sử dụng cho phương tiện thủy nội địa	01/9/2024
11	Thông tư 27/2024/TT-BGTVT sửa đổi Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay kèm theo Thông tư 01/2011/TT-BGTVT và các Thông tư sửa đổi Thông tư 01/2011/TT-BGTVT .	01/9/2024
12	Thông tư 48/2024/TT-BTC bãi bỏ một phần Thông tư liên tịch 46/2016/TTLT-BTC-BVHTTDL hướng dẫn chế độ quản lý đặc thù đối với Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh và cấp huyện.	05/9/2024

13	Thông tư 51/2024/TT-BTC bãi bỏ Thông tư liên tịch 22/2011/TTLT-BTC-BKH-CN hướng dẫn quản lý tài chính đối với dự án sản xuất thử nghiệm được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí	08/9/2024
14	Thông tư 03/2024/TT-BXD hướng dẫn về Hội đồng quản lý và tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực xây dựng.	09/9/2024
15	Thông tư 54/2024/TT-BTC bãi bỏ các Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp	09/9/2024
16	Thông tư 53/2024/TT-BTC bãi bỏ Thông tư 164/2007/TT-BTC hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ trồng và chế biến nguyên liệu thuốc lá.	10/9/2024
17	Thông tư 52/2024/TT-BTC bãi bỏ một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính trong lĩnh vực thuế.	10/9/2024
18	Thông tư 28/2024/TT-BGTVT về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Trạm kiểm tra tải trọng xe.	10/9/2024
19	Thông tư 09/2024/TT-BCT quy định tính toán giá bán điện bình quân.	14/9/2024

20	<p>Thông tư 57/2024/TT-BTC hướng dẫn quản lý và sử dụng tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản và hoạt động chôn lấp chất thải tại Quỹ Bảo vệ môi trường.</p>	14/9/2024
21	<p>Thông tư 06/2024/TT-BLĐTBXH sửa đổi Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.</p>	15/9/2024
22	<p>Thông tư 05/2024/TT-BVHTTDL về Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng và định mức chi phí dịch vụ hỗ trợ chi phí sinh hoạt hằng ngày cho đồng bào các dân tộc được mời tham gia hoạt động tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam.</p>	15/9/2024
23	<p>Thông tư 08/2024/TT-BLĐTBXH quy định tiêu chí cụ thể phân loại, điều kiện thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lao động, người có công và xã hội.</p>	15/9/2024
24	<p>Thông tư 07/2024/TT-BLĐTBXH hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, quy chế hoạt động của Hội đồng quản lý; mối quan hệ giữa Hội đồng quản lý với người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập và cơ quan quản lý cấp trên; tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản lý trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành, lĩnh vực lao động, người có công và xã hội.</p>	15/9/2024

25	Thông tư 09/2024/TT-BNV hướng dẫn về cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực lưu trữ.	15/9/2024
26	Thông tư 10/2024/TT-BNNPTNT sửa đổi Thông tư 17/2016/TT-BNNPTNT hướng dẫn quản lý các nhiệm vụ bảo vệ môi trường thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	16/9/2024
27	Thông tư 55/2024/TT-BTC bãi bỏ Thông tư 210/2015/TT-BTC quy định sử dụng nguồn ngân sách nhà nước mua bảo hiểm trách nhiệm trong khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập.	16/9/2024
28	Thông tư 29/2024/TT-BGTVT quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, trang phục, thẻ thanh tra chuyên ngành của người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành Giao thông vận tải; nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thực hiện chức năng thanh tra ngành Giao thông vận tải.	20/9/2024
29	Thông tư 43/2024/TT-NHNN sửa đổi Thông tư 01/2014/TT-NHNN hướng dẫn việc tổ chức thực hiện hoạt động quản lý dự trữ ngoại hối Nhà nước.	23/9/2024
30	Thông tư 58/2024/TT-BTC bãi bỏ Thông tư liên tịch 143/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL quy định chế độ quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chi cho công tác phòng, chống bạo lực gia đình; kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ các cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình ngoài công lập.	25/9/2024

31	Quyết định 1002/QĐ-BGTVT năm 2024 công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông Vận tải.	01/9/2024
32	Quyết định 985/QĐ-BGTVT năm 2024 công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng không thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông Vận tải.	01/9/2024
33	Quyết định 10/2024/QĐ-TTg về tín dụng thực hiện cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.	02/9/2024
NGHỊ QUYẾT		
34	Nghị quyết 1106/NQ-UBTVQH15 năm 2024 sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Tuyên Quang.	01/9/2024
35	Nghị quyết 1105/NQ-UBTVQH15 năm 2024 sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Sóc Trăng.	01/9/2024
36	Nghị quyết 1104/NQ-UBTVQH15 năm 2024 sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Nam Định.	01/9/2024



Nội dung của Bản tin này không phải là tư vấn pháp lý và cũng không thể hiện ý kiến của chúng tôi hoặc của bất cứ luật sư hay chuyên gia tư vấn nào của chúng tôi. Bản tin này cung cấp các thông tin chung và những thông tin này có thể không chính xác, đầy đủ hoặc cập nhật tại thời điểm được đọc. Nội dung này cũng không nhằm sử dụng như phần hỗ trợ thêm cho các ý kiến tư vấn và quan điểm pháp lý của chúng tôi. Vui lòng tìm kiếm các ý kiến tư vấn pháp lý hoặc tư vấn chuyên nghiệp khác phù hợp với những vấn đề mà bạn gặp phải. Chúng tôi tuyên bố rõ ràng là sẽ không chịu trách nhiệm về những hành động hoặc không hành động dựa trên bất kỳ hoặc toàn bộ nội dung của Bản tin này.

Hi vọng chúng tôi sẽ cung cấp cho độc giả những thông tin hữu ích liên quan đến các quy định pháp luật mới ban hành thông qua bản tin lần này và hoan nghênh mọi phản hồi hoặc thắc mắc của Quý khách hàng. Mọi nhận xét của Quý khách xin vui lòng gửi về địa chỉ info@luatsuhcm.com.

